CHỮA LỖI DIỄN ĐẠT (lỗi lô-gíc)

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS nhận ra lỗi và biết cách chữa lỗi trong những câu được SGK dẫn ra ; qua đó trau dồi khả năng lựa chọn cách diễn đạt đúng trong những trường hợp tương tự khi nói và viết.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Lỗi diễn dạt không chỉ thuần tuý liên quan đến mặt sử dụng ngôn ngữ, mà còn liên quan đến tư duy của người nói, người viết. Vì vậy, để tránh lỗi diễn đạt, một mặt phải nắm vững những quy tắc sử dụng ngôn ngữ, mặt khác phải không ngừng rèn luyện năng lực tư duy. Bài này nêu ra một số lỗi diễn đạt có liên quan đến tư duy (lỗi về lô-gíc) của người nói, người viết.

2. Để nhận ra lỗi và biết cách chữa lỗi những câu này, chủ yếu cần vận dụng kiến thức về cấp độ khái quát của nghĩa từ ngữ và kiến thức về trường từ vựng.

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

Hoạt động 1. Phát hiện và chữa lỗi trong những câu cho sẵn.

Câu a

Khi viết một câu có kiểu kết hợp *"A và B khác"* thì A và B phải cùng loại, trong đó B là từ ngữ có nghĩa rộng, A là từ ngữ có nghĩa hẹp.

Trong câu này thì A *(quần áo, giày dép)*, B *(đồ dùng học tập)* thuộc hai loại khác nhau, B không phải là từ ngữ có nghĩa rộng hơn A.

Tuỳ theo ý chung của văn bản mà lựa chọn cách sửa thích hợp. Có thể sửa lại như sau :

– Chúng em đã giúp các bạn học sinh những vùng bị bão lụt quần áo, giày dép và đồ dùng học tập.

– Chúng em đã giúp các bạn học sinh những vùng bị bão lụt quần áo, giày dép và nhiều đồ dùng sinh hoạt khác.

– Chúng em đã giúp các bạn học sinh những vùng bị bão lụt giấy bút, sách vở và nhiều đồ dùng học tập khác.

Câu b

Khi viết một câu có kiểu kết hợp *"A nói chung và B nói riêng"* thì A phải là từ ngữ có nghĩa rộng hơn từ ngữ B. Dựa vào cách phân tích lỗi và chữa lỗi trong câu (a), GV hướng dẫn HS xác định lỗi và chữa lỗi trong câu (b).

Gợi ý sửa :

– Trong thanh niên nói chung và trong sinh viên nói riêng, niềm say mê là nhân tố quan trọng dẫn đến thành công.

– Trong thể thao nói chung và trong bóng đá nói riêng, niềm say mê là nhân tố quan trọng dẫn đến thành công.

Câu c

Khi viết một câu có kiểu kết hợp *"A, B và C"* (các yếu tố có mối quan hệ đẳng lập với nhau) thì A, B, C phải là những từ ngữ thuộc cùng một trường từ vựng, biểu thị những khái niệm thuộc cùng một phạm trù.

Lão Hạc, Bước đường cùng và *Ngô Tất Tố* không thuộc cùng một trường từ vựng. *Lão Hạc* và *Bước đường cùng* là tên tác phẩm, còn *Ngô Tất Tố* là tên của tác giả, vì vậy câu (c) là câu sai.

Gợi ý sửa :

– "Lão Hạc", "Bước đường cùng" và *"Tắt đèn" đã giúp chúng ta hiểu sâu sắc thân phận của người nông dân Việt Nam trước Cách mạng tháng Tám 1945.*

– Nam Cao, Nguyễn Công Hoan và Ngô Tất Tố đã giúp chúng ta hiểu sâu sắc thân phận của người nông dân Việt Nam trước Cách mạng tháng Tám 1945.

Câu d

Trong câu hỏi lựa chọn *"A hay B ?"*, chẳng hạn *"Anh đi Hà Nội hay Hải Phòng ?"* thì A và B không bao giờ là những từ ngữ có quan hệ nghĩa rộng – hẹp với nhau, nghĩa là A không bao hàm B và B cũng không bao hàm A.

Trong câu (d), A *(trí thức)* là từ ngữ có nghĩa rộng hơn (bao hàm) B *(bác sĩ)*, vì vậy câu này đã vi phạm một nguyên tắc quan trọng đối với câu hỏi lựa chọn.

Gợi ý sửa :

– Em muốn trở thành một người trí thức hay một thuỷ thủ ?

– Em muốn trở thành một giáo viên hay một bác sĩ ?

Câu e

Khi viết một câu có kiểu kết hợp *"không chỉ A mà còn B"* thì, tương tự như trong câu (d), A và B không bao giờ là những từ ngữ có quan hệ nghĩa rộng – hẹp với nhau, nghĩa là A không bao hàm B và B cũng không bao hàm A.

Trong câu (e), A *(hay về nghệ thuật)* bao hàm B *(sắc sảo về ngôn từ)*, trong giá trị nghệ thuật của một tác phẩm văn học có giá trị ngôn từ, vì vậy câu này sai.

Gợi ý sửa :

– Bài thơ không chỉ hay về nghệ thuật mà còn sắc sảo về nội dung.

– Bài thơ không chỉ hay về bố cục mà còn sắc sảo về ngôn từ.

– Bài thơ hay về nghệ thuật nói chung, sắc sảo về ngôn từ nói riêng.

Câu g

Trong câu này người viết có ý đối lập đặc trưng của hai người được mô tả. Khi đó các dấu hiệu đặc trưng phải được biểu thị bằng những từ ngữ thuộc cùng một trường từ vựng, đối lập nhau trong phạm vi một phạm trù. *Cao gầy* không thể đối lập với đặc trưng *mặc áo ca rô*. Một người có thể vừa có đặc trưng hình dáng là cao gầy, vừa có đặc trưng trang phục là mặc áo ca rô.

Gợi ý sửa :

– Trên sân ga chỉ còn lại hai người. Một người thì cao gầy, còn một người thì lùn và mập.

– Trên sân ga chỉ còn lại hai người. Một người thì mặc áo trắng, còn một người thì mặc áo ca rô.

Câu h

Trong câu này, *nên* là một quan hệ từ nối các vế có mối quan hệ nhân – quả. Giữa *chị Dậu rất cần cù chịu khó* và *chị rất mực yêu thương chồng con*, không có mối quan hệ đó.

Gợi ý sửa : Thay *nên* bằng *và*. Có thể bỏ từ *chị* thứ hai để tránh lặp từ.

Câu i

Hai vế *không phát huy... người xưa* và *người phụ nữ... nặng nề đó* không thể nối với nhau bằng *nếu... thì* được.

Gợi ý sửa : Thay *có được* bằng *hoàn thành được*.

Câu k

Tham khảo câu (d), (e). Quan hệ giữa các vế nối với nhau bằng *vừa... vừa* cũng có tính chất giống như quan hệ giữa các vế nối với nhau bằng *hay, không chỉ... mà còn*.

Gợi ý sửa : *Hút thuốc lá vừa có hại cho sức khoẻ vừa tốn kém về tiền bạc.*

Hoạt động 2. Phát hiện và chữa lỗi trong lời nói, bài viết của bản thân hoặc của người khác.

HS tìm những lỗi diễn đạt (lỗi về lô-gíc) trong bài tập làm văn của mình hoặc của các bạn cùng lớp, trong lời nói hằng ngày hoặc trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

GV hướng dẫn cho cả lớp cách chữa những lỗi đó. Hoạt động này nhằm mục đích kích thích tính tích cực của HS, giúp các em chủ động phát hiện được lỗi trong văn bản.

GV cần chuẩn bị một số câu mắc những lỗi tương tự để làm dẫn liệu bổ sung khi cần thiết.

IV – TÀI LIỆU THAM KHẢO

Đỗ Hữu Châu, *Từ vựng – ngữ nghĩa tiếng Việt*, Sđd.